

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày: 29-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Thái Bình Hoà;

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 231/2023/TLST-HS 25 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Triệu V**, sinh năm 2002, tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 66/19, đường Q, khóm A, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hiền N và bà Thạch Thị P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt truy nã ngày 08/8/2023 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Trần Minh N, sinh năm 1994; địa chỉ: Số V, tổ B, khu phố T, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn M, sinh năm 1994; địa chỉ: Số C, đường Q, khóm A, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, có mặt.

Người làm chứng: Ông Võ Phi Q, vắng mặt; ông Nguyễn Minh P, có mặt.

Người chứng kiến: Ông Đào Văn A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Triệu V và anh Trần Minh N là nhân viên giao hàng của Công ty Cổ phần dịch vụ giao hàng X, chi nhánh tại thành phố T, tỉnh Bình Dương, địa chỉ tại phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Nhiệm vụ của N là giao hàng hoá cho khách trên địa bàn phường H, còn V giao hàng hoá cho khách trên địa bàn phường T.

Sáng ngày 24/9/2022, trong lúc Ngô Triệu V đi giao hàng cho khách thì do V nhầm tưởng địa chỉ người nhận hàng thuộc địa bàn của anh Trần Minh N nên trả gói hàng về kho cho anh N. Sau đó, anh N xác định người nhận hàng thuộc địa bàn của V, nên anh N ghi trên gói hàng dòng chữ “Thằng nào ngu vậy. Đx145 nha. Chạy bao lâu mà không biết hẻm, cần dạy lại không” rồi dùng điện thoại chụp lại gói hàng này cùng dòng chữ trên gửi qua cho anh Võ Phi Q (anh Q là người làm chung với V) để nhờ anh Q gửi qua cho V vì anh N không có số điện thoại của V. Sau đó, anh Q gửi nội dung tin nhắn của anh N cho V xem thì V gọi điện thoại cho anh N để nói chuyện. Quá trình nói chuyện, hai bên cự cãi qua lại và anh N kêu V đến nhà, địa chỉ tại số 609, đường H, tổ 58A, khu phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 13 giờ ngày 24/9/2023, V gọi điện hẹn gặp anh Võ Phi Q tại khu vực trước cổng trụ sở Công an phường T để đi cùng V đến nhà của anh N nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Tiếp đó, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu trắng, biển số 83P2-356.33, còn anh Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số 61S1-5263 cùng đi đến nhà số 609, đường H, tổ 58A, khu phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tại đây, khi gặp nhau anh N kêu V đi đến bàn đá trong sân để ngồi nói chuyện, còn anh Q và anh Nguyễn Minh P, là em ruột của anh N ngồi cách bàn ghế đá khoảng 02m. Trong lúc nói chuyện, hai bên không thống nhất giải quyết được việc giao nhận đơn hàng cho khách, nên V lớn tiếng nói với anh N: “Mày rủ tao lên nhà mày chi, mày còn cho số điện thoại, cung cấp địa chỉ nhà, muốn gì lên đây mà”; đồng thời, V đưa tay phải vào trong túi xách đang đeo trên người lấy ra một con dao rọc giấy bằng kim loại dài khoảng 25 cm, cán dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại kích thước khoảng 0,3 cm x 10 cm, đầu lưỡi dao nhọn để đâm anh N. Lúc này, anh Q nhìn thấy nên dùng hai tay nắm vào tay V đang cầm con dao và khuyên ngăn V, đồng thời thông báo cho anh N chạy đi, nhưng anh N không bỏ đi mà vẫn ngồi đó, nên V dùng tay bấm nút con dao làm lưỡi dao bật ra dài khoảng 10 cm và V giật mạnh tay đang cầm dao ra khỏi tay anh Q rồi đâm 03 nhát từ trái qua phải vào vùng lưng ở phía sau bên trái của anh N. Lúc này, anh Q lớn tiếng can ngăn thì V dừng lại và cầm theo dao rồi lên xe mô tô biển số 83P2-356.33 nổ máy bỏ đi, còn anh N được anh P và anh Q đưa đến Bệnh viện Đa khoa tư nhân V để cấp cứu và điều trị thương tích, đến ngày 27/9/2022 xuất viện về nhà. Ngày 24/9/2022, anh N gửi Đơn đến Công an phường T, thành phố Thủ Dầu Một yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích. Đến ngày 26/9/2022, Công an phường T chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 142/CN ngày 04/10/2022 của Bệnh viện Đa khoa tư nhân V chẩn đoán trình trạng thương tích của anh Trần Minh N như sau: 03 vết thương vùng lưng (02 cm cạnh cột sống ngực (T), ngang bờ trên xương bả vai; 02 cm 1/3 trên xương bả vai (T) và 02 cm 1/3 dưới ngoài xương bả vai (T)).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 766/2022/GDPY ngày 07/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Trần Minh N là 08%. Cơ chế hình thành vết thương: 03 vết thương vùng lưng nằm song song nhau, chiều từ trên xuống, chệch từ trái sang phải, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Trần Minh N yêu cầu Ngô Triệu V phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) tiền điều trị vết thương, tiền những ngày nghỉ không đi làm được do điều trị vết thương và tiền tổn thất tinh thần. Hiện tại, V đã tác động anh Ngô Văn M (là anh trai V) nộp vào Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để khắc phục hậu quả.

Đối với một con dao rọc giấy bằng kim loại dài khoảng 25 cm, cán dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại kích thước khoảng 0,3cm x 10cm, đầu lưỡi dao nhọn mà Ngô Triệu V dùng để đâm anh Trần Minh N thì sau khi sự việc xảy ra, V khai không nhớ đã rút dao ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Vison, màu trắng, biển số 83P2-356.33, quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do chị Trần Thị Nguyệt M cư trú tại thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đứng tên trên Giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy. Năm 2019, chị M bán xe mô tô trên cho bạn gái Ngô Triệu V là chị Trịnh Thị Tú N, sinh năm 2000, cư trú tại ấp 9A, xã P, huyện X, tỉnh Bạc Liêu nhưng không làm thủ tục sang tên mà chỉ lập giấy mua bán. Ngày 24/9/2022, chị N cho V mượn xe để đi giao hàng, việc V gây thương tích cho anh N chị N hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không tiến hành thu giữ xe mô tô trên.

Cáo trạng số 215/CT-VKSTDM ngày 24/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Triệu V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Triệu V mức hình phạt tù 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 đồng; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị

hại, gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường tiếp số tiền còn lại 90.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về vật chứng của vụ án: Không.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Triệu V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/9/2022, tại nhà số 609, đường H, tổ 58A, khu phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; do có mâu thuẫn trong quá trình làm việc dẫn đến bị cáo Ngô Triệu V và bị hại Trần Minh N cự cãi, bị cáo V đã dùng hung khí nguy hiểm là một con dao rọc giấy bằng kim loại dài khoảng 25 cm, cán dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại kích thước khoảng 0,3 cm x 10 cm, đầu lưỡi dao nhọn đâm 03 nhát từ trái qua phải trúng vào vùng lưng ở phía sau bên trái của bị hại, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 08% (tám phần trăm). Do đó, hành vi mà bị cáo V thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “có ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ hung hăng, xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Mặt khác, sau khi gây án, bị cáo còn bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã, gây khó khăn cho công tác điều tra. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội, bị cáo tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả; bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng (anh Ngô Văn M là anh trai của bị cáo đã nộp tại Chi cục Thành án dân sự 10.000.000 đồng), bị cáo đồng ý bồi thường tiếp 90.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Không có.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Ngô Triệu V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Triệu V 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Triệu V phải bồi thường cho bị hại Trần Minh N số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng (do anh Ngô Văn M nộp để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000700 ngày 16/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Triệu V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sinh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh

